

Nội dung bảo tồn di sản trong chương trình đào tạo kiến trúc sư và vấn đề nhân lực bảo tồn di sản kiến trúc ở Việt Nam



Khuất Tân Hưng⁽¹⁾

Tóm tắt

Bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống hiện đại, nhất là tại Việt Nam – nơi có quỹ di sản kiến trúc vô cùng to lớn và nhu cầu bảo tồn ngày càng gia tăng. Tuy nhiên, cho đến nay ở Việt Nam hầu như chưa có chương trình đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực này cả ở bậc đại học và sau đại học. Nội dung bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị trong chương trình đào tạo kiến trúc sư ở nước ta hiện cũng còn khá khiêm tốn, chưa đáp ứng nhu cầu thực tế.

Bài báo phân tích hiện trạng đào tạo nhân lực bảo tồn di sản và nội dung bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị trong các cơ sở đào tạo kiến trúc sư ở Việt Nam trong tương quan so sánh với xu thế chung của các chương trình đào tạo kiến trúc sư bảo tồn trên thế giới. Từ đó đề xuất định hướng đào tạo nhân lực bảo tồn di sản kiến trúc để từng bước lấp những thiếu hụt về chất lượng nhân lực trong lĩnh vực bảo tồn di sản ở Việt Nam.

Từ khóa: Đào tạo kiến trúc sư bảo tồn, Môn học bảo tồn di sản, Nhân lực bảo tồn di sản, Chương trình Đào tạo Kiến trúc sư

Abstract

The conservation of architectural and urban heritage plays an increasingly important role in modern life, especially in Vietnam - where the architectural heritage fund is extremely large. However, up to now in Vietnam there has been almost no specialized training program in this field at both undergraduate and graduate levels. The content of architectural and urban heritage conservation in architect training programs in Vietnam is still limited, not meeting the actual needs.

The article analyzes the current status of training human resources for heritage conservation and the content of architectural and urban heritage conservation at architectural training institutions in Vietnam compared to the general trend of training programs in the world. From there, propose orientation for training human resources for architectural heritage conservation to gradually address the shortage of human resources quality in the field of heritage conservation in Vietnam.

Key words: Conservation Architect training, Heritage Conservation subject, Human resources for Heritage conservation Architect training program

⁽¹⁾ PGS.TS., Giảng viên Bộ môn Lịch sử Kiến trúc & Bảo tồn Di sản, Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội
Email: hungkt@hau.edu.vn; ĐT: 0983256356

1. Đặt vấn đề

Trong thời gian gần đây, đã bắt đầu có những thay đổi trong quan niệm đào tạo kiến trúc sư bảo tồn di sản trên thế giới. Thay vì chủ yếu đào tạo ở bậc sau đại học, nhiều nơi đã thực hiện đào tạo cả ở bậc đại học để thỏa mãn nhu cầu nhân lực ngày càng gia tăng. Ở Việt Nam, chưa có chiến lược xây dựng nhân lực bảo tồn di sản một cách bài bản, chưa có chương trình đào tạo kiến trúc sư chuyên sâu về bảo tồn cả ở bậc đại học và sau đại học. Phần lớn cơ sở đào tạo kiến trúc sư đã đưa nội dung bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị vào chương trình đào tạo nhưng nội dung này chỉ chiếm một tỷ trọng rất nhỏ, và chưa được quan tâm một cách đúng mực. Trước đòi hỏi của xã hội về nhân lực trong lĩnh vực bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị, đã đến lúc thay đổi chiến lược đào tạo nhân lực và khởi động các chương trình đào tạo kiến trúc sư chuyên sâu về bảo tồn.

2. Đào tạo kiến trúc sư bảo tồn di sản trên thế giới

Cho đến nay, trên thế giới vẫn tồn tại 2 quan niệm đào tạo kiến trúc sư bảo tồn di sản [1].

Quan niệm thứ nhất cho rằng chuyên ngành bảo tồn di sản kiến trúc chỉ nên được đào tạo ở bậc sau đại học do mức độ phức tạp và tính liên ngành của nó. Đối tượng đào tạo là các kiến trúc sư, kỹ sư đã có nền tảng kiến thức nhất định về kiến trúc sẽ được bổ sung các kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm thực tế về bảo tồn di sản và các môn học liên quan. Mô hình này được áp dụng ở rất nhiều nước trên thế giới, nhất là các chương trình thạc sĩ chuyên sâu.

Quan niệm thứ hai cho rằng các kỹ năng và kiến thức về bảo tồn di sản là hành trang không thể thiếu đối với kiến trúc sư, do vậy cần phải được trang bị ngay từ bậc đại học để sinh viên có thể nhanh chóng nắm bắt được những vấn đề về bảo tồn và thiết lập mối quan hệ giữa bảo tồn di sản và thiết kế kiến trúc. Quan niệm này khá phổ biến ở Italia, nơi có mật độ di sản kiến trúc dày đặc và nhu cầu nhân lực bảo tồn di sản quá lớn. Ví dụ, chương trình đào tạo của Khoa Kiến trúc, Đại học Bách khoa Milano bao gồm khá nhiều môn học, đồ án và workshop về bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị được trải đều cho các năm [2].

Quan niệm này dần lan rộng sang nhiều nước châu Âu bởi người ta ước tính rằng trong tương lai có tới 80% hoạt động xây dựng ở lục địa già sẽ diễn ra trong môi trường lịch sử, nơi có sự hiện diện của các di sản kiến trúc và đô thị [3]. Chẳng hạn ở Tây Ban Nha, nếu như trước đây nội dung bảo tồn di sản kiến trúc chỉ có ở bậc sau đại học thì gần đây đã xuất hiện cả ở bậc đại học như Đại học Granada hay Đại học Bách khoa Valencia với tư cách là các môn học bắt buộc [4].

Quan niệm này còn xuất hiện ở nhiều nơi khác trên thế giới như Mỹ (Đại học Charleston - Khoa Lịch sử Kiến trúc và Nghệ thuật) [5], Canada (Đại học Carleton), Trung Quốc (Đại học Kiến trúc và Xây dựng Bắc Kinh và Khoa Kiến trúc Đại học Hồng Kông) [1], Israel (Trường Kiến trúc thuộc Đại học Tổng hợp Tel Aviv) [6], hay Ả Rập Xê Út (Đại học Tổng hợp King Abdulaziz) [7] vvv...

Tuy nhiên, không phải cơ sở đào tạo kiến trúc sư nào cũng quan tâm đến môn học bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị. Có không ít cơ

Bảng 1: Hiện trạng môn học Bảo tồn Di sản Kiến trúc tại một số cơ sở đào tạo ở Việt Nam

TT	Cơ sở đào tạo	Lý thuyết		Đồ án	Loại môn		Ghi chú
		Bảo tồn	Trùng tu		Bắt buộc	Tự chọn	
1	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	2 TC	0	0	x		
2	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	0	0	0			
3	Trường Đại học Phương Đông						
	Ngành Kiến trúc Phương Đông	2TC	2TC	2(4TC)+ 2WS			Không tuyển sinh được
	Ngành Kiến trúc công trình		0	2WS	x		Dự kiến bổ sung
4	Trường Đại học Đông Đô	2TC	0	2TC	x		
5	Trường Đại học Nguyễn Trãi	2TC	0	0	x		
6	Trường Đại học Mở Hà Nội	0	0	0			
7	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ	2TC	0	0	x		
8	Trường Khoa học Liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQG Hà Nội	2TC	0	5TC	x		Tuyển sinh năm 2024
9	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	2TC	0	0		x	
10	Trường Đại học Vinh	0	0	0			Tuyển sinh năm 2024
11	Trường Đại học Khoa học Huế	2TC	0	3TC		x	Ít SV lựa chọn
12	Trường ĐH Bách khoa Đà Nẵng	0	0	0			
13	Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	2TC	0	0		x	
14	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng	0	0	0			
15	Trường Đại học Xây dựng Miền Trung	2TC	0	0	x		
16	Trường Đại học Kiến trúc TP HCM	2TC	0	0		x	
17	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM	2TC		3TC	x		
18	Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG TP HCM	2TC	0	0	x		
19	Trường Đại học Công nghệ TP HCM	0	0	0			
20	Trường Đại học Văn Lang	2TC		0		x	
21	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng	0	2TC	0		x	
22	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	0	0	0			
23	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	2TC				x	
24	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây	2TC	0	0		x	
25	Trường Đại học Cần Thơ	2TC				x	
26	Trường Đại học Nam Cần Thơ	2TC	0	0	x		
	Tỷ lệ	19/26		5/26	10/26	9/26	

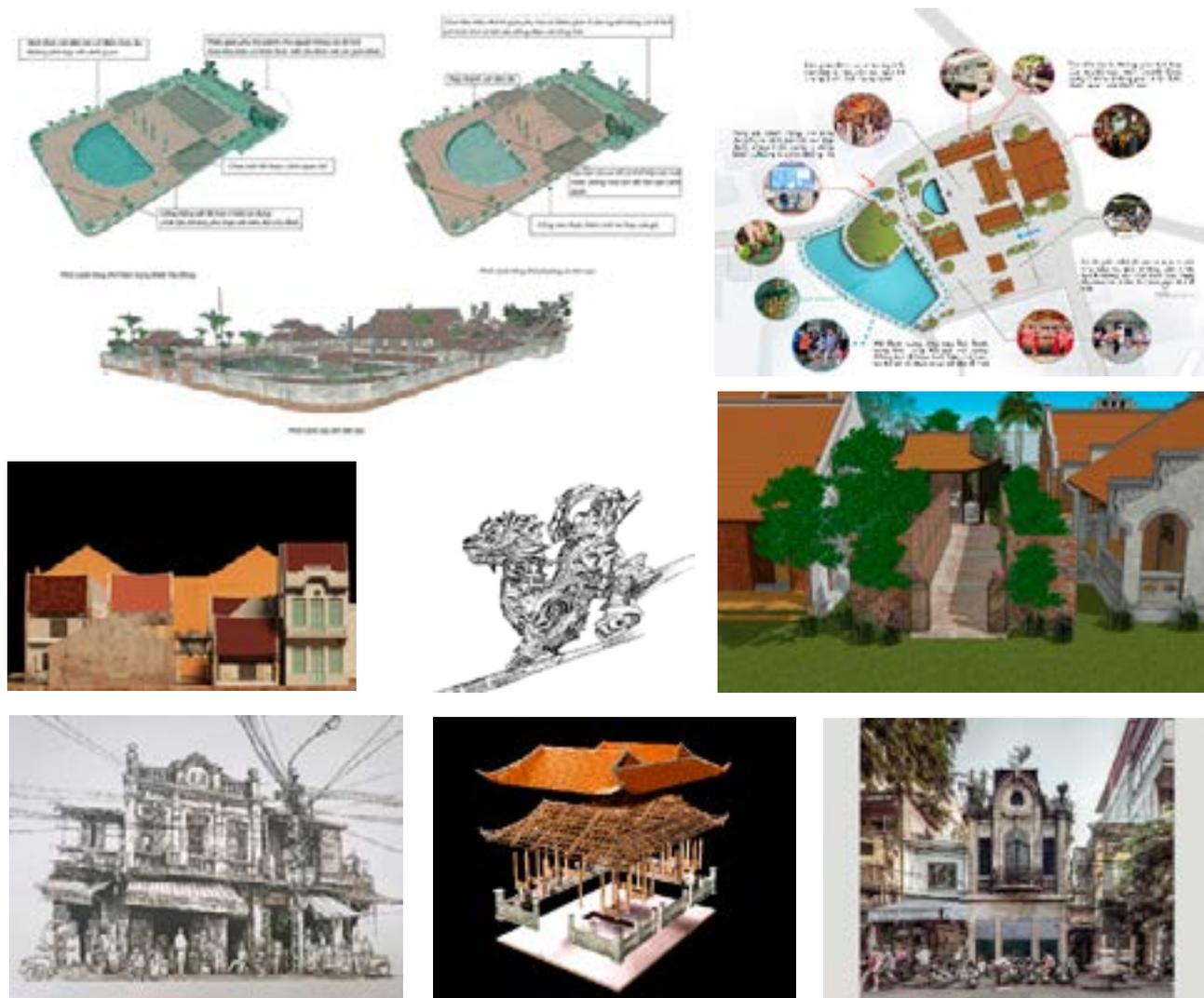
sở đào tạo mà các môn học về bảo tồn di sản hầu như vắng bóng, (chẳng hạn Đại học Dublin) hoặc chỉ là môn tự chọn (Đại học Barcelona, Đại học Valladolid – Tây Ban Nha...) [4]

3. Hiện trạng đào tạo kiến trúc sư bảo tồn ở Việt Nam

Tại Việt Nam, cho đến nay mới chỉ có Trường Đại học Duy Tân (Đà Nẵng) có chuyên ngành Bảo tồn Di sản Kiến trúc ở bậc đại học. Chương trình này dự kiến trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết của một Kiến trúc sư Bảo tồn từ phương pháp luận nghiên cứu bảo tồn di sản kiến trúc,

quy hoạch bảo tồn, trùng tu các công trình di tích kiến trúc và tôn tạo cảnh quan di sản... đến các kiến thức cơ bản về quản lý di sản, nguồn tài nguyên du lịch di sản. Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ được cấp bằng Kiến trúc sư Bảo tồn [8]. Chuyên ngành này đã khởi động từ năm 2020, tuy nhiên đến tháng 10/2024 vẫn chưa thu hút được sinh viên theo học.

Ở bậc sau đại học, cho đến nay cũng chưa có chương trình đào tạo chuyên sâu về bảo tồn di sản/di tích. Các chương trình cao học kiến trúc của các cơ sở đào tạo thiên về “rộng” hơn là “sâu” nên nội dung bảo tồn di sản kiến trúc



Một số hình ảnh bài tập lớn môn Bảo tồn di sản Kiến trúc và Đô thị tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

và đô thị nếu có chỉ được thực hiện trong khoảng 2-3 tín chỉ.

Về các chương trình sau đại học có liên quan đến công tác bảo tồn di sản, đáng chú ý nhất là Chương trình cao học Pháp ngữ “Thiết kế đô thị, Di sản và Phát triển bền vững” hợp tác giữa Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội và Trường Đại học Kiến trúc Quốc gia Toulouse, Cộng hòa Pháp. Tuy nhiên, chương trình này không hướng tới việc đào tạo nhân lực chuyên sâu về lĩnh vực bảo tồn di sản mà là đào tạo và chuyên môn hóa cho các nhà chuyên môn trong lĩnh vực đô thị. Ngoài ra, do chương trình sử dụng tiếng Pháp nên số người tham dự còn hạn chế. Từ năm 2023, Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, ĐHQG Hà Nội bắt đầu đào tạo thạc sỹ về Di sản học. Tuy nhiên chương trình này cung cấp kiến thức về các di sản văn hóa nói chung mà không có nhiều nội dung về bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị.

Vậy là phần lớn các cơ sở đào tạo kiến trúc sư ở Việt Nam chưa có chương trình đào tạo chuyên sâu về bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị ở cả bậc đại học và sau đại học. Bên cạnh không nhiều chuyên gia được đào tạo bài bản từ nước ngoài thì nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn di sản chủ yếu dựa vào “Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ tu bổ di tích” hay “Chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh” (từ năm 2017) của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Những kiến thức nền mà các nhà bảo tồn có được trước

khí dẫn thân vào lĩnh vực bảo tồn di sản cũng dừng ở mức khá khiêm tốn ngay cả đối với kiến trúc sư. Khảo sát chương trình đào tạo của 26 cơ sở đào tạo kiến trúc sư ở Việt Nam (không tính chuyên ngành Bảo tồn Di sản Kiến trúc) cho thấy, nội dung Bảo tồn di sản Kiến trúc và Đô thị chưa thực sự được quan tâm. Ngoài một số môn học liên quan như Lịch sử Kiến trúc Việt Nam, Cơ sở Văn hóa Việt Nam, hay vẽ ghi (các công trình kiến trúc truyền thống) thì môn học Bảo tồn di sản Kiến trúc cũng chỉ mới xuất hiện trong chương trình đào tạo kiến trúc sư trong khoảng thời gian hơn 20 năm trở lại đây.

Cho đến nay cơ sở có nhiều nội dung về bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị nhất trong chương trình đào tạo kiến trúc sư là Trường Đại học Dân lập Phương Đông với chuyên ngành Kiến trúc phương Đông. Ngoài 2 môn lý thuyết là “Bảo tồn di sản Kiến trúc và Đô thị” và “Trùng tu di tích kiến trúc” còn có 2 đồ án chuyên ngành (đồ án bảo tồn di sản và đồ án trùng tu di tích) cùng 2 workshop liên quan đến bảo tồn di sản đô thị và quần thể kiến trúc. Tiếc rằng, chuyên ngành này đã tạm dừng đào tạo từ năm 2015 do không đủ số sinh viên theo học theo quy định của nhà trường (tối thiểu 15 sinh viên/ lớp).

Tại hầu hết các cơ sở đào tạo (19/26), nội dung bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị chỉ được gói gọn trong 1 môn học lý thuyết (Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Trường Đại học

Bảng 2: Năng lực cán bộ hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn di tích (Nguồn: [9])

TT	Kỹ năng, kiến thức	Mức độ			
		Rất tốt	Tốt	TB	Yếu
1	Kiến thức cơ bản về di tích kiến trúc truyền thống Việt Nam	4%	4%	92%	
2	Kỹ năng lập và quản lý dự án bảo tồn trùng tu di tích		22%	78%	
3	Giám sát dự án bảo tồn trùng tu di tích		12%	88%	
4	Hệ thống văn bản pháp luật		14%	86%	
5	Kinh nghiệm quốc tế về bảo tồn di tích		3%	82%	15%

Xây dựng Miền Trung, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ...) (Bảng 1). Nội dung của môn học này bao gồm những kiến thức cơ bản nhất của khoa học bảo tồn như khái niệm và phân loại di sản, Cơ sở khoa học của công tác bảo tồn di sản kiến trúc, Phương pháp nghiên cứu và khảo sát hiện trạng, Một số vấn đề cơ bản của công tác bảo tồn, trùng tu di sản kiến trúc và đô thị... Với thời lượng khá ít ỏi (2 tín chỉ), lại không có đồ án đi kèm, trong khi đây là môn học khó, đòi hỏi nền tảng kiến thức liên ngành vừa rộng vừa sâu nên sinh viên khá khó khăn trong việc tiếp nhận kiến thức.

Ngoài ngành Kiến trúc Phương Đông của Trường Đại học Phương Đông, tại một số cơ sở đào tạo bên cạnh môn học lý thuyết cũng có đồ án kèm theo, chẳng hạn Khoa Kiến trúc Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế có môn học lý thuyết “Bảo tồn kiến trúc công trình” (2 tín chỉ) và “Đồ án Bảo tồn kiến trúc” (3 tín chỉ). Tuy nhiên do đây đều là môn tự chọn, lại tương đối khó nên chưa thu hút được sinh viên theo học.

Trong khi đó, tại không ít trường (9/26), đặc biệt là các trường ở phía Nam, môn Bảo tồn di sản chỉ được coi là môn tự chọn (Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng, Trường Đại học Văn Lang...). Điều đó có nghĩa đây không được coi là môn học quan trọng, và tùy khẩu vị mà sinh viên hoàn toàn có thể bỏ qua. Ngoài ra, thống kê ở bảng 1 cho thấy, có tới 7/26 chương trình đào tạo kiến trúc sư hoàn toàn không có môn học Bảo tồn di sản Kiến trúc và Đô thị, trong đó có những trường có truyền thống đào tạo kiến trúc sư lâu năm như Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng.

Vậy là có khá nhiều kiến trúc sư trước khi theo học chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích để trở thành nhà bảo tồn chuyên nghiệp được trang bị rất ít kiến thức liên quan đến công tác bảo tồn di sản kiến trúc. Với kỹ sư xây dựng hay các chuyên ngành liên quan khác (Theo Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích) thì tình hình còn tệ hơn bởi họ chưa được trang bị kiến thức về ngành kiến trúc, chưa nói đến những kiến thức về văn hóa truyền thống và kiến thức cơ sở về bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị.

Với đặc điểm phức tạp của chuyên ngành – đòi hỏi những kiến thức không chỉ của ngành kiến trúc mà cả kiến thức của các ngành và chuyên ngành liên quan khác như lịch sử, văn hóa, mỹ thuật, khảo cổ, địa lý nhân văn... thì “quy trình đào tạo” các nhà bảo tồn chuyên nghiệp ở Việt Nam rõ ràng là có phần đơn giản và rất khác so với thông lệ trên thế giới.

4. Nhân lực bảo tồn di sản kiến trúc

Đối chiếu “Chương trình bồi dưỡng kiến thức về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh” năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

để đáp ứng điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích (thường có thời lượng 3-4 tuần) với chương trình đào tạo chuyên sâu về bảo tồn hiện đang thực hiện tại các nước trên thế giới (thường kéo dài 1,5 – 2 năm), có thể dễ dàng nhận thấy sự khác biệt quá lớn cả về nội dung lẫn thời lượng đào tạo. Cách đào tạo nhân lực bảo tồn di sản/ di tích ở Việt Nam có thể giúp nhanh chóng lấp đầy sự thiếu hụt nhân lực, nhưng chắc chắn không thể tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là các kiến trúc sư bảo tồn đúng nghĩa.

Thực tế cho thấy đội ngũ các nhà bảo tồn di sản kiến trúc, trong đó có cả kiến trúc sư bảo tồn ở Việt Nam hiện nay vừa thiếu lại vừa yếu. Khảo sát được Viện Bảo tồn Di tích thực hiện năm 2018 cho thấy, phần lớn cán bộ hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn di tích tại Việt Nam có nền tảng kiến thức về bảo tồn di tích và các nội dung liên quan chỉ ở mức trung bình, và hầu như không có cán bộ có kỹ năng và kiến thức ở mức độ rất tốt (Bảng 2).

Tình trạng năng lực như vậy lý giải cho sự yếu kém trong công tác bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị trong thời gian gần đây với nhiều công trình di sản bị trùng tu sai, bị mất đi tính xác thực, bị làm sai lệch, thậm chí bị biến dạng hoàn toàn do giải pháp bảo tồn không phù hợp.

5. Định hướng đào tạo nhân lực bảo tồn di sản kiến trúc

Trong số những người hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn di sản kiến trúc thì vai trò quan trọng nhất chính là kiến trúc sư bảo tồn. Đối với những người này, ngoài những kiến thức và hiểu biết về kiến trúc thì yêu cầu về chất lượng chuyên môn liên quan đến công tác bảo tồn di sản là khá toàn diện, cụ thể là:

- Có khả năng phối hợp liên ngành trong hoạt động bảo tồn di sản;
- Hiểu được giá trị, ý nghĩa lịch sử, ý nghĩa xã hội của các công trình di sản kiến trúc;
- Có khả năng đánh giá được các nguyên nhân gây hư hại, biến dạng và các nguy cơ hiện hữu đối với các công trình di sản/di tích;
- Nắm bắt được bản chất tự nhiên của các loại vật liệu trong công trình di sản và vật liệu được sử dụng để trùng tu, bảo tồn vv...

Những năng lực đó được thể hiện ở 3 mức độ trong mối quan hệ tương tác với nhau:

- Mức độ thứ nhất là phân tích, tìm hiểu về đối tượng nghiên cứu cả về khía cạnh của khoa học tự nhiên (toán học, hóa học, vật lý, sinh học...) và khoa học xã hội (lịch sử, khảo cổ học, dân tộc học...);
- Mức độ thứ hai là các hoạt động sáng tạo liên quan đến những giải pháp ứng xử của kiến trúc sư bảo tồn với công trình di sản/di tích;
- Mức độ thứ ba là các hoạt động kỹ thuật để thực hiện dự án bảo tồn và đưa công trình vào sử dụng [1].

Đây đều là những hoạt động rất phức tạp đòi hỏi nền tảng kiến thức vừa rộng và sâu thông qua các chương trình đào tạo bài bản và chuyên sâu. Nếu tiếp tục đào tạo nhân lực bảo tồn di sản theo quy trình hiện nay sẽ khó có thể thỏa mãn đòi hỏi của xã hội về chất lượng nhân lực. Do vậy việc cần làm đầu tiên là phải xây dựng chiến lược đào tạo nhân lực hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn di sản, đồng thời khởi động các chương trình đào tạo kiến trúc sư bảo tồn cả ở bậc đại học và sau đại học để tạo ra đội ngũ kiến trúc sư bảo tồn chuyên nghiệp chất lượng cao, từng bước thỏa mãn yêu cầu về chất lượng chuyên môn như đã đề cập trên đây. Các chương trình này nên được thực hiện theo mô hình liên kết đào tạo giữa các trường đại học ở trong nước và nước ngoài, hoặc liên kết giữa trường đại học với viện nghiên cứu chuyên ngành về bảo tồn di tích, đồng thời gắn quá trình đào tạo với hoạt động thực tiễn tại các khu di sản để nâng cao hiệu quả đào tạo.

Đối với nguồn nhân lực đang có, do nội dung Bảo tồn Di sản Kiến trúc và Đô thị tại các cơ sở đào tạo kiến trúc sư ở Việt Nam cho đến nay có thời lượng khá ít ỏi và chưa thực sự được quan tâm, không khó để có thể nhận thấy các kiến trúc sư sau khi tốt nghiệp cần bổ sung rất nhiều kiến thức chuyên ngành để có thể hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn di sản. Bên cạnh việc “tự đào tạo” hoặc “truyền nghề” trong quá trình hoạt động thực tế tại công trường, cần có những chương trình đào tạo nâng cao để bổ sung năng chuyên môn đáp ứng được yêu cầu thực tế. Những chương trình này nên được xây dựng dựa trên những số liệu khảo sát năng lực và nền tảng kiến thức của những người làm công tác bảo tồn. Có thể tham khảo một số chương trình/nội dung như sau:

- Ý nghĩa lịch sử và ý nghĩa xã hội của di sản kiến trúc;
- Phương pháp nghiên cứu và đánh giá di sản kiến trúc và đô thị;
- Khảo cổ học kiến trúc và cách tiếp cận khảo cổ trong bảo tồn di sản kiến trúc;
- Các cấp độ bảo tồn di sản kiến trúc;

- Thích ứng hóa di sản kiến trúc;
- Di sản kiến trúc trong mối quan hệ với cảnh quan đô thị lịch sử;
- Các nguyên tắc bảo tồn di sản đô thị;
- Bảo tồn di sản định cư đô thị và nông thôn;
- Bảo tồn cảnh quan đô thị lịch sử;
- Xu hướng mới trong bảo tồn và khai thác giá trị di tích/di sản;
- Công nghệ và kỹ thuật mới trong bảo tồn di sản kiến trúc...

Những chương trình đào tạo nâng cao này cũng nên được thực hiện theo mô hình liên kết, có sự phối hợp giữa cơ sở đào tạo và các đơn vị bảo tồn di sản chuyên nghiệp, giữa các chuyên gia trong nước và chuyên gia ngoài nước, giữa các nội dung lý thuyết với hoạt động thực tiễn tại các khu vực di sản để đạt được chất lượng cao nhất.

6. Kết luận

So với các chương trình đào tạo trên thế giới thì việc đào tạo nhân lực bảo tồn di sản ở Việt Nam còn có nhiều hạn chế, mới chỉ đảm bảo nhu cầu về số lượng chứ chưa đạt yêu cầu về chất lượng nhân sự. Nội dung đào tạo về bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị trong chương trình đào tạo kiến trúc sư ở hầu hết các cơ sở đào tạo kiến trúc sư ở Việt Nam cũng chưa thực sự được quan tâm, mới chỉ dừng lại ở 1-2 môn học bảo tồn di sản với thời lượng khá ít ỏi. Đó là những nguyên nhân dẫn đến tình trạng nhân lực trong lĩnh vực bảo tồn di sản kiến trúc vừa thiếu lại vừa có chất lượng không cao. Trong bối cảnh đó, rất cần khởi động các chương trình đào tạo kiến trúc sư bảo tồn cả ở bậc đại học và sau đại học để từng bước lấp đầy nhu cầu về chất lượng nhân lực, từ đó có những đóng góp tích cực vào công cuộc bảo tồn di sản kiến trúc và đô thị ở Việt Nam và lưu giữ chúng cho các thế hệ tương lai./.

Tài liệu tham khảo

1. Khuất Tân Hưng, "Training conservation architects suitable for the Vietnamese context", *International conference on science, technology and innovation for sustainable development (STISD 2023)*, Nguyen Tat Thanh University, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2023, trang 386 - 394
2. Boriani, M., "Teaching Of "Restoration" at School of Civil Architecture of Politecnico di Milano - Doctrine Contents, Teaching Methods and Perspectives", *Teaching Conservation/ Restoration of Architectural Heritage - Goals, Contents and Methods, Workshop at University of Genoa, 2008*
3. Algreen-Ussing, G., "Summary of Educational Programme in Transformation and Conservation at Department 5: Architecture, Space, Habitation and Building Culture and of Research at the Institute of Building Culture", *Teaching Conservation/Restoration of Architectural Heritage - Goals, Contents and Methods, Workshop at University of Genoa, 2008*
4. Mileto, C., Vegas, F., Noguera, J., "Teaching Restoration at the School of Architecture of Valencia", *Teaching Conservation/ Restoration of Architectural Heritage - Goals, Contents and Methods, Workshop at University of Genoa, 2008*
5. [https://www.bachelorstudies.com/Bachelor-in-Historic-Preservation-and-Community-Planning/USA/College-of-Charleston-School-of-the-Arts.\(accessed 25/9/2024\)](https://www.bachelorstudies.com/Bachelor-in-Historic-Preservation-and-Community-Planning/USA/College-of-Charleston-School-of-the-Arts.(accessed 25/9/2024))
6. Baror, A., "Conservation Studio Studies at the Tel Aviv University School of Architecture Documentation, Conservation and Planning in an Historic Environment", *Teaching Conservation/ Restoration of Architectural Heritage - Goals, Contents and Methods, Workshop at University of Genoa, 2008.*
7. Đặng Hoàng Vũ, "Giảng dạy lịch sử Kiến trúc và Bảo tồn di sản thích ứng phát triển bền vững trong chương trình đào tạo Kiến trúc sư", Hội thảo "International Conference on Architecture & Civil Engineering", Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, 2019.
8. [https://kkientruc.duytan.edu.vn/dao-tao/gioi-thieu-nganh/chuyen-nganh-bao-ton-di-san-kien-truc-du-lich/.\(accessed 22/10/2024\)](https://kkientruc.duytan.edu.vn/dao-tao/gioi-thieu-nganh/chuyen-nganh-bao-ton-di-san-kien-truc-du-lich/.(accessed 22/10/2024))
9. Huỳnh Phương Lan, "Đánh giá 9 năm thực hiện chương trình đào tạo nghiệp vụ tu bổ di tích tại Viện Bảo tồn Di tích", Hội thảo "Đào tạo đội ngũ kiến trúc sư, kỹ sư và thợ lành nghề cho hoạt động bảo tồn di tích", Viện Bảo tồn Di tích, 2018